TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HS-ST
Ngày: 29-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Tư; ông Cầm Văn Nam;

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Dự - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Ka Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố B (TP. B), tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/HSST ngày 17 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-HS ngày 16 háng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Minh Th**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 11 tháng 6 năm 1996, tại Bạc Liêu; giới tính: Nam; HKTT và cư trú: Tổ X, phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Phạm M và bà: Nguyễn Ngọc T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 01/6/2020 bị Công an thành phố B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, hiện chưa nộp phạt; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/11/2020 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Võ Thị Bảo Tr, sinh năm 1996; trú tại: Số M đường H, Phường T, TP. B, tỉnh Lâm Đồng, (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1962; trú tại: : Số 179 đường H, Phường T, TP. B, tỉnh Lâm Đồng, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/9/2020 Phạm Minh Th đi bộ một mình trên

đường H, Phường T, TP. B thì kiểm tra thấy sim điện thoại của mình hết tiền nên Th nảy sinh ý định sẽ vào tiệm tạp hóa AZ mart, địa chỉ: Số M đường H, Phường T, TP. B do chị Nguyễn Thị Thu H làm chủ để giả vờ mua card điện thoại sau đó bỏ chạy để không phải trả tiền. Thực hiện ý định, Th đi vào trong cửa tiệm thì gặp chị Võ Thị Bảo Tr, HKTT: Số B đường N, Phường F, TP. B đang trông coi cửa hàng. Th hỏi chị Tr cho Th mua 01 card điện thoại mệnh giá 20.000 đồng. Khi chị Tr đưa cho Th 01 card điện thoại bằng giấy có in chữ và số với mệnh giá 20.000 đồng thì Th hỏi chị Tr "card có đủ số không", chị Tr nói "đủ" thì lập tức Th bỏ chạy nhanh ra khỏi cửa tiệm vào con hẻm gần đó. Thấy không có ai đuổi theo Th dừng lại lấy card ra để nạp tiền vào số điện thoại rồi vứt card đi. Đến ngày 24/09/2020 bị Công an triệu tập lên làm việc và Th đã khai nhận toàn bộ Hành vi nêu trên.

Tại kết luận số 153 ngày 09/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định giá trị 01 card điện thoại, loại in từ máy trên giấy trắng tại nhà mạng Vinaphone mệnh giá 20.000 đồng, tại thời điểm ngày 20/09/2020 là 20.000 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 216, màu đen, viền điện thoại dán màu xanh, dòng chữ NOKIA phía sau bị bong lớp mạ inox ở chữ I và một phần chữ K; màn hình phía dưới bị hư của Th; 02 thẻ sim số 0832489902 và 0822414261.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Phạm Minh Th đã tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thu H số tiền 20.000 đồng. Sau khi nhận được tiền chị H không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận Hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu, không có thắc mắc khiếu nại đối với nội dung bản cáo trạng.

Bản Cáo trạng số 52/CT-VKSBL ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân TP. B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Phạm Minh Th về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Vào ngày 20/09/2020 để có tiền nạp thẻ sim điện thoại, Phạm Minh Th đã có Hành vi giả vờ hỏi mua card điện thoại. Khi chị Võ Thị Bảo Tr (là người trông coi cửa Hng cho chị Nguyễn Thị Thu H chủ cửa hàng) đưa cho Th card điện thoại với giá trị là 20.000 đồng thì Th không trả tiền mà cầm card điện thoại bỏ chạy để chiếm đoạt. Hành vi của Phạm Minh Th đã vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s Khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Th từ 12 đến 15 tháng tù, về tội "Cướp giật tài sản" và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về Dân sự: Bị hại đã được bồi thường không yêu

cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét. Xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 216, màu đen, viền điện thoại dán màu xanh, dòng chữ NOKIA phía sau bị bong lớp mạ inox ở chữ I và một phần chữ K, màn hình phía dưới bị hư; 02 thẻ sim số 0832489902 và 0822414261 đề nghị tịch thu tiêu hủy. Buộc bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an TP. B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hành vi, quyết định của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định tội: Phạm Minh Th đã có Hành vi giả vờ hỏi mua card điện thoại, không trả tiền mà cầm card điện thoại bỏ chạy để chiếm đoạt. Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản có đủ căn cứ khẳng định Hành vi của bị cáo Th đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tính chất mức độ, hậu quả Hành của vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 01/6/2020 bị Công an thành phố B ra Quyết định xử phạt vi phạm Hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về Hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại nên được áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6]. Xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 216, màu đen, viền điện thoại dán màu xanh, dòng chữ NOKIA phía sau bị bong lớp mạ inox ở chữ I và một phần chữ K, màn hình phía dưới bị hư hỏng; 02 thẻ sim số 0832489902 và 0822414261 của bị cáo xét không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp

dụng hình phạt bổ sung.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Phạm Minh Th** phạm tội "Cướp giật tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo **Phạm Minh Th** 01(Một) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi Hành án.

2/ Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 216, màu đen, viền điện thoại dán màu xanh, dòng chữ NOKIA phía sau bị bong lớp mạ inox ở chữ I và một phần chữ K, màn hình phía dưới bị hư; 02 thẻ sim số 0832489902.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi Hành án dân sự thành phố B).

3/ Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Th phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo, riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lâm Đồng;
-VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
-VKSND TP B;
- Công an TP. B
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp B;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Đình Tú